



ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI



**HỘI NGHỊ TRIỂN KHAI
CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN 2017-2025**

Nội dung báo cáo

- I, Bối cảnh và yêu cầu
- II, Phân tích SWOT
- III, Sứ mạng, tầm nhìn và giá trị cốt lõi
- IV, Chiến lược phát triển 2017-2025
 - Mục tiêu chiến lược
 - Định hướng phát triển
 - Các nhiệm vụ chiến lược
 - Tổ chức triển khai

Bối cảnh

Đảng và Nhà nước:

Đổi mới, nâng cao chất lượng và hiệu quả,
Định hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa,
dân chủ hóa, xã hội hóa, hội nhập quốc tế
Ngân sách ngày càng hạn hẹp

Hệ thống ĐH thế giới:

Tự chủ cao
Toàn cầu hóa
Nguồn lực dồi dào
Quản trị hiện đại



Hệ thống ĐH Việt Nam:

Đa dạng, phức tạp
Cạnh tranh gay gắt
Thiếu nguồn lực
Quản trị lạc hậu

Nền kinh tế, xã hội, doanh nghiệp:

Bức xúc về chất lượng đào tạo
Yêu cầu nhân lực chất lượng cao cho CMCN 4.0
Đóng góp chưa nhiều cho GDĐH

Chủ trương của Chính phủ và Bộ

- ⦿ Quy hoạch lại mạng lưới cơ sở đào tạo
- ⦿ Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ
- ⦿ Nâng cao chất lượng dạy và học ngoại ngữ
- ⦿ Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin
- ⦿ Đẩy mạnh giao tự chủ cho cơ sở đào tạo
- ⦿ Hội nhập quốc tế trong đào tạo
- ⦿ Tăng cường CSVC đảm bảo chất lượng
- ⦿ Phát triển đào tạo nhân lực chất lượng cao
- ➔ Bộ chỉ đạo và hỗ trợ để các trường tự xây dựng đề án

Yêu cầu đặt ra đối với ĐHBKHN

- ◎ Phải đổi mới mạnh mẽ hơn để phát triển
 - ◎ Cần xác định lại:
 - Sứ mạng, tầm nhìn của Trường
 - Mục tiêu phát triển xứng tầm và khả thi
 - Quan điểm, định hướng phát triển trong thời đại CMCN 4.0 và sự hỗn tạp của hệ thống
 - Các nhiệm vụ và giải pháp then chốt và khả thi
- trong bối cảnh:**
- Nguồn lực cho phát triển chưa chắc chắn
 - Cơ chế chính sách của Nhà nước chưa ổn định
 - Quan điểm, định hướng phát triển còn khác nhau

Điểm mạnh

- ⦿ Đội ngũ cán bộ và cơ sở vật chất (so với các trường trong nước)
 - ⦿ Đội ngũ cựu sinh viên, quan hệ doanh nghiệp và quan hệ quốc tế
 - ⦿ Thương hiệu và truyền thống
 - ⦿ Quan tâm của Đảng, Nhà nước và xã hội
 - ⦿ Kinh nghiệm đổi mới trong nhiều năm qua
- ⇒ Cần phát huy, khai thác hiệu quả

Điểm yếu

- ⦿ Nguồn thu kinh phí hạn hẹp, thu nhập của cán bộ thấp
 - ⦿ Đội ngũ cán bộ và cơ sở vật chất lạc hậu so với các trường nước ngoài
 - ⦿ Hệ thống quản lý theo cơ chế cũ, chưa khai thác hiệu quả các thế mạnh, tiềm năng
 - ⦿ Cơ chế trường trực thuộc Bộ khó có những nguồn lực ưu đãi của Nhà nước
- ⇒ Động lực để đổi mới

Cơ hội phát triển

- ⦿ Khai thác được những lợi thế cũng như sức ép của cơ chế tự chủ toàn diện để đổi mới
- ⦿ Khai thác được những lợi thế của một trường kỹ thuật-công nghệ trong thời đại CMCN 4.0
- ⦿ Sự ủng hộ của Chính phủ và Bộ cho phát triển thành một đại học theo mô hình đại học vùng/đại học quốc gia
- ⦿ Hiện đại hóa cơ sở vật chất và mở rộng khuôn viên, xây dựng cơ sở 2 nhờ cơ chế khuyến khích của Nhà nước
- ⦿ Đề xuất các đề án, dự án, chương trình theo chủ trương của Chính phủ và của Bộ để tăng cường các nguồn lực cho phát triển.

Thách thức

- ⦿ Xu thế toàn cầu hóa, sự cạnh tranh mạnh mẽ giữa các trường đại học (về thu hút cán bộ và sinh viên giỏi, thu hút nguồn lực đầu tư của Nhà nước)
- ⦿ Đổi mới tư duy, nhận thức từ cơ chế bao cấp sang tự chủ và định hướng theo thị trường là một quá trình khó khăn, lâu dài
- ⦿ Tự chủ tài chính dễ dẫn tới chệch hướng sứ mạng, lạc theo hướng thương mại hóa, buông lỏng chất lượng
- ⦿ Đổi mới chỉ có thể thành công khi có sự đồng thuận, sự quyết tâm cao trong tập thể lãnh đạo các cấp và toàn thể cán bộ Trường.

Sứ mạng

Phát triển con người, đào tạo nhân lực chất lượng cao, nghiên cứu khoa học, sáng tạo công nghệ và chuyển giao tri thức, phục vụ xã hội và đất nước

Tầm nhìn

- Trở thành một đại học nghiên cứu hàng đầu khu vực với nòng cốt là kỹ thuật và công nghệ,
- Tác động quan trọng vào phát triển nền kinh tế tri thức và góp phần gìn giữ an ninh, hòa bình đất nước,
- Tiên phong trong hệ thống giáo dục đại học Việt Nam

Giá trị cốt lõi

- Chất lượng – Hiệu quả
- Chính trực – Tôn trọng
- Tận tụy – Công hiến
- Tài năng cá nhân – Trí tuệ tập thể
- Kế thừa – Sáng tạo

Thể hiện bản sắc văn hóa và truyền thống tốt đẹp nhất của Trường, tạo thành bộ nguyên tắc chuẩn mực, định hướng cho mọi hành động của cán bộ và sinh viên.

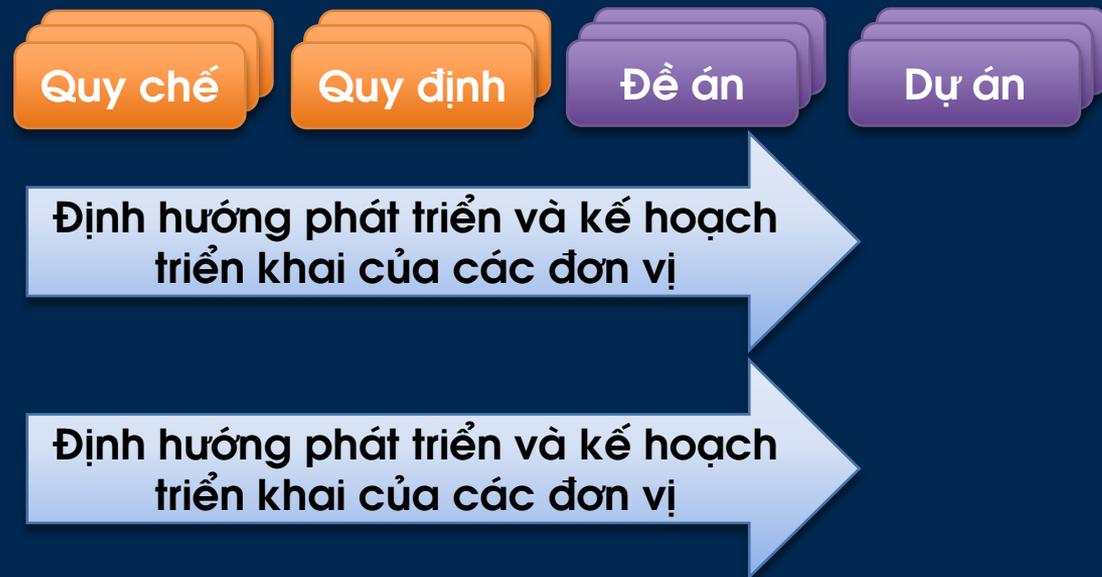
Quan điểm xây dựng chiến lược

- ◎ Xây dựng một bản chiến lược phát triển ngắn gọn, cô đọng, có tính định hướng cho giai đoạn 9 năm (2017-2025), trên cơ sở:
 - Điều chỉnh, cụ thể hóa và mở rộng chương trình công tác nhiệm kỳ 2015-2020 trong bối cảnh mới
 - Chủ trương, định hướng của Chính phủ và của Bộ
- ◎ Chưa phải là một bản kế hoạch chiến lược tổng thể (*strategic plan*) hay một bản quy hoạch phát triển tổng thể (*master plan*)
- ◎ Kế hoạch triển khai cụ thể được xây dựng cho từng giai đoạn ngắn (2 năm), bao gồm các đề án, dự án và chương trình

CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN



TỔ CHỨC TRIỂN KHAI



Mục tiêu #1

Phát triển thành một đại học nghiên cứu đa lĩnh vực với **nòng cốt là kỹ thuật và công nghệ**, trong đó các đơn vị chuyên môn được tổ chức thành **một số trường và khoa; viện và trung tâm** nghiên cứu trực thuộc

Mục tiêu #2

Xây dựng hình mẫu thành công, phát triển bền vững của một đại học tự chủ toàn diện với mô hình quản trị tiên tiến, hệ thống tài chính vững mạnh, hạ tầng khuôn viên và cơ sở vật chất hiện đại ngang tầm khu vực.

Mục tiêu #3

Xây dựng môi trường học thuật sáng tạo, cởi mở và quốc tế hóa; thu hút sinh viên ưu tú, học giả xuất sắc trong nước và quốc tế đến học tập, nghiên cứu và làm việc.

Mục tiêu #4

Nâng chất lượng của tất cả các chương trình đào tạo đạt mức cao theo các tiêu chuẩn kiểm định khu vực hoặc quốc tế; đưa Trường lên nhóm đầu khu vực theo xếp hạng khả năng việc làm của người tốt nghiệp.

Mục tiêu #5

Hình thành một trung tâm sáng tạo công nghệ xuất sắc của khu vực, thu hút mạnh tài trợ và đầu tư của Nhà nước, tổ chức, doanh nghiệp trong và ngoài nước; đưa Trường lên nhóm đầu khu vực theo xếp hạng năng lực sáng tạo.

Định hướng phát triển #1

Đổi mới quản trị đại học theo mô hình doanh nghiệp, thực hiện tự chủ đi đôi với trách nhiệm xã hội, coi người học là chủ thể, trung tâm của mọi hoạt động.

Đào tạo và nghiên cứu trước hết phục vụ phát triển kinh tế-xã hội của đất nước, đồng thời tạo ra sản phẩm có khả năng cạnh tranh toàn cầu; tôn trọng cơ chế thị trường nhưng không phát triển theo hướng thương mại hóa.

Định hướng phát triển #2

Phát triển theo định hướng **hội nhập quốc tế**, áp dụng những **tiêu chuẩn chất lượng của khu vực và quốc tế**, tiếp thu chọn lọc những **mô hình và kinh nghiệm thành công** của các trường đại học danh tiếng trên thế giới; chú trọng **nâng cao năng lực thực chất** đồng thời **định hướng theo các tiêu chí xếp hạng quốc tế**,

Định hướng phát triển #3

Phát triển chú trọng chất lượng, không tăng tổng quy mô đào tạo; tập trung khai thác và phát huy những thế mạnh cốt lõi trong đào tạo chất lượng cao, đào tạo trình độ cao và nghiên cứu mũi nhọn, ưu tiên một số lĩnh vực khoa học và công nghệ có vai trò then chốt đối với nền kinh tế tri thức và cách mạng công nghiệp 4.0.

Định hướng phát triển #4

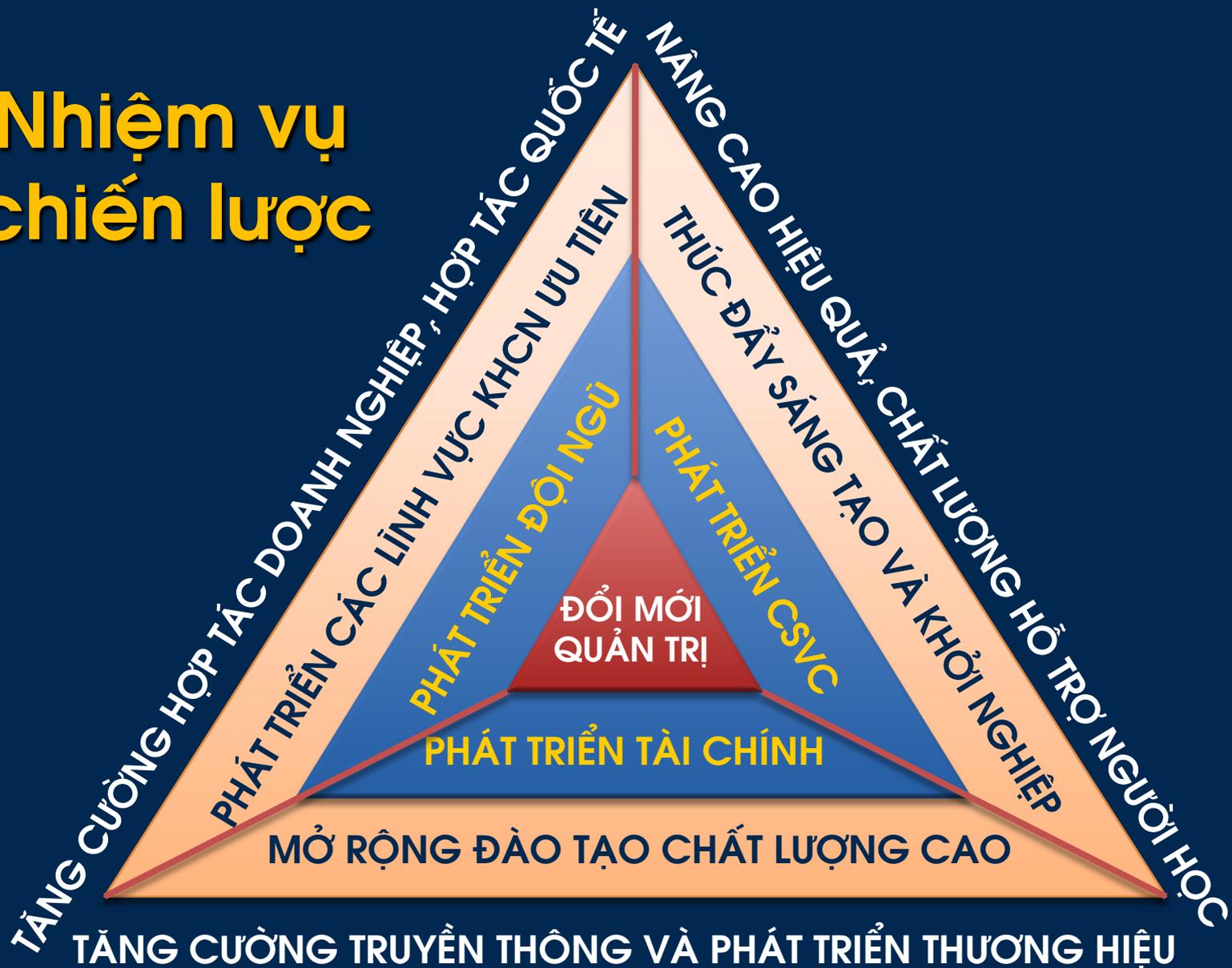
Phát triển chương trình đào tạo theo ngành rộng với các định hướng sau đại học theo lĩnh vực ứng dụng hoặc lĩnh vực nghiên cứu, trang bị kiến thức nền tảng vững chắc đồng thời chú trọng phát triển năng lực thực hành nghề nghiệp và khả năng thích ứng trong môi trường quốc tế.

Đổi mới mạnh mẽ phương thức tổ chức đào tạo, ứng dụng những công nghệ giáo dục mới, thúc đẩy quá trình tự học qua nghiên cứu, sáng tạo và trải nghiệm.

Định hướng phát triển #5

Phát triển hài hòa và gắn kết chặt chẽ giữa nghiên cứu cơ bản, nghiên cứu ứng dụng và nghiên cứu triển khai; gắn kết nghiên cứu với đào tạo, sáng tạo và khởi nghiệp, thúc đẩy chuyển giao tri thức và thương mại hóa sản phẩm; chú trọng đồng thời nâng cao thành tích và phát triển tiềm lực nghiên cứu.

Nhiệm vụ chiến lược



TỔ CHỨC TRIỂN KHAI: Hoàn thiện hệ thống quy chế, quy định

1. Quy chế tổ chức và hoạt động
2. Quy chế công tác cán bộ
3. Quy chế tài chính
4. Quy chế về phân phối thu nhập
5. Quy định về quản lý và tổ chức đào tạo
6. Quy định về hệ thống đảm bảo chất lượng nội bộ
7. Quy định về định mức chi phí đào tạo và học phí
8. Quy định về công tác giáo trình

TỔ CHỨC TRIỂN KHAI: Hoàn thiện hệ thống quy chế, quy định

- ◎ Quy định quản lý và tổ chức các hoạt động KHCN
- ◎ Quy định về tiêu chuẩn điều kiện làm việc cho cán bộ
- ◎ Quy định quản lý các hoạt động dịch vụ, phục vụ
- ◎ Quy định về phát triển và quản lý cơ sở vật chất
- ◎ Quy định học bổng và hỗ trợ tài chính cho SV
- ◎ Quy định về hoạt động truyền thông và quản trị thương hiệu
- ◎ Quy định về hoạt động hợp tác - đối ngoại

TỔ CHỨC TRIỂN KHAI: Xây dựng các đề án, dự án

1. Đề án phát triển thành đại học theo mô hình đại học quốc gia/đại học vùng
2. Đề án cấu trúc lại một số đơn vị trong trường
3. Đề án thí điểm đổi mới quản lý tại một số đơn vị
4. Đề án thu hút cán bộ và chuyên gia
5. Đề án đổi mới phát triển chương trình đào tạo
6. Đề án hợp tác đào tạo tiến sĩ
7. Đề án nâng cao năng lực tiếng Anh cho CB và SV
8. Đề xuất các chương trình nghiên cứu
9. Đề án hỗ trợ, thúc đẩy nghiên cứu, sáng tạo và khởi nghiệp trong sinh viên
10. Đề án hỗ trợ, thúc đẩy khởi nghiệp và thương mại hóa kết quả nghiên cứu

TỔ CHỨC TRIỂN KHAI: Xây dựng các đề án, dự án

11. Đề án phát triển các phòng thí nghiệm nghiên cứu
12. Đề án phát triển các phòng thí nghiệm giảng dạy
13. Dự án cải tạo, sửa chữa các phòng học
14. Dự án nâng cao năng lực nghiên cứu và đào tạo (WB)
15. Đề án quy hoạch tổng thể khuôn viên Trường
16. Dự án xúc tiến và xây dựng khuôn viên 2 tại Hưng Yên
17. Đề án phát triển mạng lưới cựu sinh viên
18. Đề án cải thiện môi trường sinh hoạt và nâng cao chất lượng phục vụ sinh viên
19. Đề án phát triển đại học điện tử
20. Đề án phát triển và quản trị thương hiệu ĐHBKHN

TỔ CHỨC TRIỂN KHAI:

Các Viện, Khoa, Trung tâm xây dựng
Định hướng phát triển và kế hoạch
triển khai của đơn vị

Trân trọng cảm ơn!